

Số: 03 - CTTr/TU

Thành phố Bắc Ninh, ngày 14 tháng 9 năm 2015

ĐOẠN QUẢN LÝ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4	
C.V	Số: 506
ĐẾN	Ngày: 17/9/2015

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Bắc Ninh
lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020

Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Bắc Ninh lần thứ XXI, họp từ ngày 16 đến ngày 18/7/2015 đã xác định chủ đề hành động của nhiệm kỳ 2015 - 2020 là "Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát triển đô thị Bắc Ninh văn minh, hiện đại, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân". Với mục tiêu chung là: Bám sát những chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể trong Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 10/9/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh khóa XVIII "Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Bắc Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030" để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thành phố Bắc Ninh văn minh, hiện đại, xứng đáng với vai trò trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, giáo dục - đào tạo của tỉnh; là một trong những trọng điểm kinh tế quan trọng của vùng thủ đô. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát huy hiệu quả chức năng đô thị trung tâm của tỉnh, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người dân, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng an ninh đưa thành phố phát triển nhanh, bền vững, gắn kết chặt chẽ với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và là động lực để đưa tỉnh Bắc Ninh sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Bắc Ninh xây dựng chương trình hành động thực hiện với những nội dung chính như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai nghiên cứu, quán triệt tạo sự thống nhất cao trong nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI. Trên cơ sở nhận thức đúng đắn, vận dụng sáng tạo các giải pháp trong Nghị quyết vào tình hình thực tiễn đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.

2. Trên cơ sở những nội dung cơ bản của Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết là bước cụ thể hoá phương hướng, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI thành các giải pháp, kế hoạch, đề án trên từng lĩnh vực công tác.

3. Chương trình hướng vào việc thực hiện những giải pháp trọng tâm, trọng điểm, có tính đột phá nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI đề ra.

B. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

I. Về phát triển kinh tế

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy lợi thế so sánh, tập trung phát triển kinh tế toàn diện, bền vững. Phần đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt 11% (*giá so sánh năm 2010*); Tổng sản phẩm xã hội bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 8.550 USD. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo điều kiện tăng trưởng nhanh thương mại - dịch vụ.

2. Các chương trình trọng tâm

2.1. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ

- Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình thương mại - dịch vụ. Phần đầu tốc độ tăng trưởng bình quân ngành thương mại - dịch vụ giai đoạn 2016-2020 đạt 9,3% (*giá so sánh năm 2010*); đến năm 2020: tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ chiếm 51,3% trong cơ cấu kinh tế, tổng mức lưu chuyển hàng hoá và doanh thu dịch vụ đạt 37.000 tỷ đồng; tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 1,2 tỷ USD.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn thành phố; đề xuất chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư trên lĩnh vực thương mại - dịch vụ.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư để xây dựng trung tâm thương mại lớn, siêu thị tổng hợp và chuyên doanh mang tầm khu vực.

- Thực hiện hỗ trợ các nhà đầu tư trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ về công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo an ninh trật tự, thủ tục hành chính,...

- Quy hoạch phát triển kinh doanh thương mại các khu phố cũ và khu trung tâm theo hướng hình thành các phân khu chuyên doanh. Tích cực đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Đầu tư, nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới một số chợ như: chợ Nhón, Suối Hoa, Độ Xá - Ninh Xá, chợ Thị Cầu, chợ Đáp Cầu, chợ Kinh Bắc, theo hướng văn minh, hiện đại, tiện ích; đầu tư xây dựng chợ đầu mối nông sản Võ Cường. Có biện pháp cụ thể nâng cao hiệu quả hoạt động của các chợ: Vũ Ninh, Thị Chung, Bò Sơn, Hòa Đình.

- Khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ hiện đại, chất lượng cao: tài chính, tín dụng, viễn thông, y tế, giáo dục & đào tạo, văn hóa - vui chơi giải trí,...

2.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Tạo điều kiện và ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp theo hướng công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghiệp phần mềm, thiết bị tin học, tự động hóa, vật liệu cao cấp, vật liệu mới, hàng tiêu dùng cao cấp,... Phần đầu tốc độ tăng trưởng bình quân ngành công nghiệp và xây dựng giai đoạn 2016-2020 đạt 12,8% (*giá so sánh năm 2010*); đến năm 2020: tỷ trọng ngành công nghiệp -xây dựng chiếm 47,2% trong cơ cấu kinh tế, giá trị sản xuất công nghiệp đạt trên 99.000 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*).

- Khuyến khích phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp; thu hút các doanh nghiệp để lấp đầy các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch. Tăng cường

công tác phòng cháy, chữa cháy, hạn chế mức thấp nhất số vụ cháy nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đặc biệt các doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp.

- Đề xuất di chuyển một số cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm ra khỏi khu dân cư trung tâm, điều chỉnh mục đích sử dụng đất của một số cụm công nghiệp nằm trong nội thành sang phát triển đô thị và dịch vụ.

2.3. Lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn

- Phát triển sản xuất nông nghiệp một cách bền vững theo hướng đa ngành nghề và sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế cao, nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích canh tác. Phân đầu tốc độ tăng trưởng bình quân ngành nông - lâm nghiệp - thủy sản giai đoạn 2016-2020 đạt 0,7% (giá so sánh năm 2010); đến năm 2020, ngành nông - lâm nghiệp - thủy sản có tỷ trọng chiếm 1,5% trong cơ cấu kinh tế, có giá trị sản xuất đạt 760 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010).

- Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng ngành trồng trọt, tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi và thủy sản. Tích cực chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, cơ cấu mùa vụ hợp lý; tiếp tục đầu tư thâm canh tăng vụ, mở rộng diện tích cây vụ đông, nâng cao hệ số sử dụng đất.

- Tiếp tục trồng và bảo vệ rừng trồng hiện có, trồng cây xanh phân tán trong các khu di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh, khu công viên, các công sở, góp phần cải thiện môi trường sinh thái, tạo cảnh quan để phát triển du lịch. Từng bước hình thành các khu công viên cây xanh và khu sinh thái nông nghiệp ở Khúc Xuyên, Vạn An, Hòa Long, Hạp Lĩnh, Kim Chân, Nam Sơn. Hỗ trợ, khuyến khích các mô hình sản xuất áp dụng công nghệ cao, các mô hình trồng rau sạch, hoa, cây cảnh... và nhân ra diện rộng.

- Tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh mương, các trạm bơm cục bộ nhằm chủ động tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước đô thị. Cứng hoá hệ thống để kết hợp là đường giao thông, chủ động làm tốt công tác phòng chống lụt bão.

- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, quy hoạch xây dựng nông thôn đáp ứng yêu cầu đô thị hóa. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới ở các xã theo hướng đô thị cấp phường; phân đầu cơ bản hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại 3 xã: Hòa Long, Kim Chân, Nam Sơn.

2.4. Lĩnh vực tài chính, ngân sách

- Thực hiện tốt việc quản lý và điều hành ngân sách đảm bảo theo đúng quy định. Phân đầu thu ngân sách Nhà nước hàng năm vượt chỉ tiêu tình giao từ 5-10%.

- Quản lý chặt chẽ, khai thác tốt các nguồn thu, chủ động đề ra các biện pháp chống thất thu trên địa bàn. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách và tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước.

3. Một số đề án thực hiện

- Đề án “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2015-2020” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Tăng cường công tác điều hành ngân sách Nhà nước, tạo cơ chế đặc thù đối với hoạt động tài chính của thành phố” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động một số chợ trên địa bàn thành phố” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Quy hoạch phát triển kinh doanh thương mại tại khu trung tâm theo định hướng hình thành các tuyến phố, khu vực chuyên doanh” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Xây dựng nông thôn mới đối với 3 xã Hòa Long, Kim Chân và Nam Sơn” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Kế hoạch “Nâng cấp cứng hóa đê Ngũ Huyện Khê” (UBND thành phố chuẩn bị).

II. Về phát triển đô thị, quản lý tài nguyên và môi trường

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý đô thị, xây dựng cơ bản, tài nguyên và môi trường, tăng cường thu hút đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, phát triển bền vững. Xây dựng thành phố trở thành đô thị hạt nhân của đô thị lõi Bắc Ninh, là quận trung tâm khi tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Phấn đấu đến năm 2020, có 100% dân số được sử dụng nước sạch; thu gom và xử lý 99% rác thải sinh hoạt; quản lý và xử lý 100% chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế.

2. Các chương trình trọng tâm

2.1. Công tác quản lý đô thị, xây dựng cơ bản

- Tăng cường công tác quản lý kiến trúc, quy hoạch đô thị theo quy định. Nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch, rà soát, điều chỉnh kịp thời quy hoạch phát triển thành phố theo hướng bố trí hợp lý các phân khu chức năng: khu chính trị - hành chính, khu đô thị đại học, khoa học công nghệ, các khu đô thị mới, khu tổ chức hội chợ triển lãm, tổ hợp văn phòng, khu vui chơi giải trí, du lịch, hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, giao thông tĩnh đô thị... theo hướng hiện đại. Thực hiện chuyển đổi quy hoạch khu đô thị Đại Kim, cụm công nghiệp Hạp Lĩnh - Khắc Niệm, Võ Cường sang phát triển dịch vụ, đô thị. Quy hoạch một số lâm viên tiến tới hình thành các khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Phối hợp thực hiện quy hoạch và đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái Chùa Dạm, quần thể khu Thủy tổ văn hóa quan họ; quy hoạch tổng thể mặt bằng khu di tích đền Bà Chúa Kho.

- Tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao năng lực quản lý đô thị cấp xã; chỉ đạo các xã, phường duy trì trật tự xây dựng đô thị, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 17/4/2013 của UBND tỉnh, Quyết định 2073/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND thành phố về quản lý sử dụng hè phố, lòng đường, treo đặt biển hiệu trên địa bàn thành phố. Đồng thời, tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị.

- Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, chú trọng tiêu chí về nhà ở, công trình công cộng, cây xanh, giao thông, cấp thoát nước, ngầm hóa hệ thống cấp điện và thông tin liên lạc,... Thực hiện bê tông hóa 100% đường

giao thông ngõ, xóm; xây dựng lộ trình đầu tư mở rộng các tuyến đường trục chính ở các thôn, khu phố, nhất là các địa phương mới được nâng cấp từ xã lên phường.

- Tập trung chỉnh trang đồng bộ các tuyến phố cũ theo hướng đô thị hiện đại, các không gian công cộng gắn với việc xã hội hóa đầu tư. Ban hành tiêu chí các tuyến đường, phố văn minh đô thị, các khu đô thị kiểu mẫu.

- Rà soát, huy động và tập trung nguồn lực hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu của đô thị loại I, trước mắt tập trung đầu tư các công trình trọng điểm gồm: Các khu đô thị mới (khu đô thị Tây Bắc, khu đô thị sinh thái Nam Sơn, khu đô thị Hòa Long 30,3ha...); Nút giao thông và cửa ngõ Tây Nam; mở rộng đường Lý Anh Tông nối với đường Lê Thái Tổ; mở rộng cầu vượt Đại Phúc, Bồ Sơn; đẩy mạnh thi công các công trình như: công viên hồ điều hòa (Văn Miếu, Vạn An, Phúc Ninh), quần thể khu Thủy tổ văn hóa quan họ, khu du lịch văn hóa quan họ Cổ Mễ, các công trình văn hóa, trường học, đường giao thông. Hoàn thành trạm y tế, trụ sở làm việc Đảng ủy-HĐND-UBND các xã, phường..., đồng thời tập trung đầu tư xây dựng các dự án đầu tư giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu cho ngân sách.

2.2. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

- Tăng cường công tác quản lý đất đai. Thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Hoàn thiện hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải, nước thải. Hoàn thành và vận hành có hiệu quả nhà máy xử lý nước thải Phong Khê; xử lý triệt để bãi rác Đồng Ngo; từng bước giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường tại các làng nghề truyền thống và sông Ngũ Huyện Khê. Bảo vệ, chống lấn chiếm diện tích mặt nước, ao, hồ. Tăng cường công tác xử lý các hoạt động khai thác, tập kết, vận chuyển cát sỏi lòng sông trái phép.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án theo đúng quy định; tập trung giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm như: Nút giao Tây Nam, Trung tâm hành chính thành phố, đường H, mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố, đường Lý Anh Tông, tỉnh lộ 295B, quốc lộ 38 (BOT), các trường đại học, các dự án đầu tư giá quyền sử dụng đất, các công trình phúc lợi công cộng,...

3. Một số đề án thực hiện

- Đề án “Phát triển đô thị thành phố Bắc Ninh đến năm 2020 định hướng đến năm 2030” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Quy hoạch khu đô thị mới Đông Nam thành phố” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Xây dựng tuyến phố đi bộ gắn với các hoạt động văn hóa, thương mại truyền thống và hiện đại” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Quy hoạch phát triển các bãi, điểm đỗ xe tĩnh trên địa bàn thành phố” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thành phố” (UBND thành phố chủ trì, phối hợp Công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh chuẩn bị).

- Đề án “Đặt tên đường, tên phố” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Đề án “Ngầm hóa hệ thống điện, viễn thông trên địa bàn thành phố đến năm 2020” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Đề án “Quản lý và phát triển hệ thống cây xanh trên địa bàn thành phố đến năm 2020” (UBND thành phố chủ trì, phối hợp Công ty TNHH một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh chuẩn bị).
- Đề án “Nâng cao năng lực quản lý đô thị, từng bước thực hiện chính quyền đô thị đối với UBND các xã, phường theo yêu cầu đô thị loại I” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Đề án “Tăng cường quản lý vỉa hè, nơi cộng cộng; sắp xếp quy hoạch các điểm kinh doanh bán hàng ăn, điểm đỗ xe qua đêm đảm bảo trật tự và mỹ quan đô thị” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Đề án “Tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Đề án “Tăng cường thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2015-2020” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Đề án “Mô hình quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải cụm công nghiệp làng nghề Phong Khê” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Kế hoạch “Xã hội hóa đầu tư khu dịch vụ phục vụ cho Bệnh viện đa khoa và Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh” (UBND thành phố chuẩn bị).
- Kế hoạch “Tăng cường quản lý và xử lý đất đai vi phạm trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020” (UBND thành phố chuẩn bị).

III. Về phát triển văn hoá – xã hội

1. Mục tiêu tổng quát

Quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội hài hòa với phát triển kinh tế. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiên tiến, giàu bản sắc dân tộc, giữ gìn và phát huy hiệu quả các công trình văn hóa phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, thực hiện giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống và sức khỏe cho nhân dân. Đảm bảo tốt an sinh xã hội.

2. Các chương trình trọng tâm

2.1. Về văn hóa, thông tin, thể dục thể thao và phát thanh - truyền thanh

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước các lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông gắn với việc kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao có điều kiện.
- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình. Phần đầu, hàng năm có 80% thôn, khu phố đạt danh hiệu văn hoá; 93% gia đình văn hoá, 95% cơ quan, đơn vị đạt công sở văn hóa.
- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Có biện pháp tích cực, kiên quyết trong việc thực hiện nếp sống

văn hóa - văn minh đô thị; chấn chỉnh việc treo, đặt biển hiệu, băng rôn quảng cáo, rao vặt... sai quy định.

- Bảo tồn và phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa, đặc biệt là Dân ca Quan họ Bắc Ninh. Phối hợp với các ngành của tỉnh triển khai quy hoạch tổng thể; bảo tồn, tu bổ, phục hồi cụm di tích lịch sử văn hóa chùa Dạm, chùa Hàm Long; dự án trùng tu, tôn tạo và quy hoạch tổng thể mặt bằng di tích lịch sử văn hóa Đền Bà Chúa Kho, dự án khu Thủy tổ Quan họ, Văn Miếu, Thành cổ Bắc Ninh...

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị; định kỳ tổ chức Liên hoan ca, múa, nhạc xã, phường và khối các cơ quan nhà nước thành phố; tham gia hội thi, hội diễn văn nghệ của tỉnh và toàn quốc đạt kết quả cao.

- Đề xuất xây dựng cơ chế thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư để xây dựng, phát triển hạ tầng các khu du lịch - dịch vụ đã được quy hoạch, xây dựng các sản phẩm văn hóa, du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, chú trọng công tác quản lý di tích và tổ chức lễ hội, phát huy tiềm năng du lịch tâm linh của thành phố gắn với phát huy giá trị Dân ca Quan họ. Hoàn tất 100% thôn, khu phố có nhà văn hóa vào năm 2016; hoàn thành 19/19 trung tâm văn hóa thể thao cấp xã, phường trước năm 2020.

- Đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, đầu tư phát triển các môn thể thao thể mạnh, xây dựng và triển khai Đề án "Phát triển thể dục thể thao thành phố Bắc Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025". Đẩy mạnh các giải thể thao ở cơ sở và nâng cao thành tích tham gia các giải thể thao do cấp tỉnh, quốc gia tổ chức; phấn đấu tỷ lệ người thường xuyên luyện tập thể dục thể thao đạt 43%; gia đình thường xuyên luyện tập thể dục thể thao đạt 33,5%. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao các cấp thành phố lần thứ VIII năm 2017.

- Tích cực đưa công nghệ thông tin ứng dụng trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

- Đổi mới trang thiết bị, nội dung chương trình phát thanh, truyền thanh theo hướng đồng bộ, hiện đại nhằm phục vụ có hiệu quả công tác tuyên truyền và các nhiệm vụ chính trị của thành phố.

2.2. Công tác giáo dục và đào tạo

- Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; giữ vững đơn vị dẫn đầu phong trào giáo dục - đào tạo của tỉnh.

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Quan tâm bồi dưỡng học sinh giỏi; tăng cường và nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở tất cả các bậc học. Giữ vững kết quả phổ cập trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 2 và phổ cập THCS; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên toàn diện, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 98,5%. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài gắn với xây dựng xã hội học tập.

- Tăng cường đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa. Hoàn tất 100% các trường học đạt chuẩn quốc gia, phòng học kiên cố đạt 100% vào năm 2018.

2.3. Về chính sách xã hội, lao động việc làm

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động có đất nông nghiệp chuyển đổi mục đích sử dụng; tăng tỷ lệ thời gian lao động ở nông thôn trên 90%. Phần đầu hàng năm, giải quyết việc làm từ 5.000 - 5.200 lao động; đến năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 80% (trong đó lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật trên 60%), tỷ lệ thất nghiệp thành thị giảm còn 2,5%. Đổi mới hoạt động của Trung tâm dạy nghề thành phố, đa dạng hóa các ngành nghề đào tạo gắn liên kết đào tạo với các doanh nghiệp để giải quyết việc làm. Gắn tạo việc làm với xây dựng nông thôn mới, phát triển các làng nghề truyền thống với chuyển dịch cơ cấu lao động để thu hút nhân lực tại chỗ giúp người lao động có việc làm và thu nhập ổn định ngay tại địa phương.

- Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, đẩy mạnh việc thực hiện chính sách đối với người nghèo trên các lĩnh vực, hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm tăng thu nhập... Đẩy mạnh công tác "*Đền ơn đáp nghĩa*" chăm sóc gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng; quan tâm đến các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, giải quyết có hiệu quả các đối tượng lang thang, tâm thần trên địa bàn...

- Thực hiện đồng bộ, toàn diện và hiệu quả các chương trình giảm nghèo. Phần đầu đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn năm 2010) giảm còn 1,4%. Tạo cơ hội cho người nghèo tiếp cận các chính sách trợ giúp về hạ tầng phục vụ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm, khuyến nông... Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ người nghèo; đẩy mạnh việc huy động kinh phí từ các nguồn lực xã hội.

2.4. Công tác y tế, dân số và chăm sóc trẻ em

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động y tế, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trong đó 100% bà mẹ và trẻ em (nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn) được chăm sóc sức khỏe. Phần đầu đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn dưới 5%.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả và thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, công tác y tế dự phòng; chủ động phòng, chống, phát hiện và khống chế không để dịch lớn nguy hiểm xảy ra. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn; Duy trì và nâng cao chất lượng chuẩn quốc gia về y tế xã, phường; phần đầu 100% các xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2 vào năm 2016; đảm bảo có 20-25 cán bộ y tế (trong đó có 7-8 bác sỹ) trên 1 vạn dân.

- Thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính. Phần đầu đến năm 2020, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức 1%.

3. Một số đề án thực hiện

- Đề án "Phát triển thể dục - thể thao thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2015- 2020" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án "Xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án "Giải quyết việc làm cho các đối tượng xã hội chậm tiến tái hòa nhập cộng đồng" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án "Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn thành phố Bắc Ninh" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Kế hoạch "Đẩy mạnh hoạt động thư viện, phát triển văn hóa đọc trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Kế hoạch "Thực hiện đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục & Đào tạo thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Kế hoạch "Tăng cường công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Bắc Ninh" (UBND thành phố chuẩn bị).

- Kế hoạch "Nâng cao hoạt động và chất lượng hệ thống phát thanh - truyền thanh trên địa bàn thành phố" (UBND thành phố chuẩn bị).

IV. Về đảm bảo công tác quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, sức mạnh của toàn dân thực hiện chương trình bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng và thực hiện tốt nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

2. Các chương trình trọng tâm

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho toàn dân về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Xây dựng thành phố Bắc Ninh trở thành khu vực phòng thủ vững chắc.

- củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh trong từng ngành, lĩnh vực. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng; xây dựng cơ quan quân sự thành phố và cơ sở vững mạnh, khả năng sẵn sàng chiến đấu cao. Hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập tác chiến phòng thủ thành phố và diễn tập chiến đấu trị an, diễn tập phòng chống thiên tai-tìm kiếm cứu nạn cấp xã, phường. Thực hiện tốt quy trình tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Quan tâm xây dựng các công trình quốc phòng; tiếp tục đề nghị di chuyển cơ quan quân sự thành phố ra vị trí mới. Thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

- Bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng; các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao lớn diễn ra trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn, đảm bảo an ninh nông thôn - đô thị - tôn giáo - kinh tế - văn hóa. Chủ động công tác nắm tình hình, không để đột xuất, bất ngờ, tiếp tục giữ vững ổn định an ninh chính trị. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới. Chỉ đạo giải quyết có hiệu quả các vụ việc phức tạp, kiên quyết không để trở thành "điểm nóng" trên địa bàn. Đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, phấn đấu tỷ lệ điều tra khám phá các vụ phạm tội về trật tự xã hội đạt trên 75%; các vụ án sử dụng vũ khí, vật liệu nổ đạt 100%; trọng án đạt trên 95%... Tăng cường quản lý, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện; kiểm tra an toàn phòng, chống cháy, nổ. Đảm bảo tốt trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và hòa giải cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tốt công tác chứng thực, hộ tịch theo đúng qui định, đáp ứng nhu cầu của công dân.

- Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra theo kế hoạch hàng năm, phát hiện kịp thời để tiến hành thanh tra đột xuất đối với các tổ chức và cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Duy trì công tác tiếp dân theo quy định. Xử lý kịp thời đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo đúng trình tự, thủ tục quy định; phần đầu tỷ lệ giải quyết đơn hàng năm đạt từ 90% trở lên. Thực hiện dứt điểm các kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra còn tồn đọng.

3. Một số đề án thực hiện

- Đề án “Tăng cường đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh kiềm chế tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020” (*Công an thành phố chuẩn bị*).

- Đề án “Lắp đặt hệ thống camera an ninh” (*Công an thành phố chuẩn bị*).

- Kế hoạch “Tăng cường công tác quản lý người nước ngoài cư trú trên địa bàn” (*Công an thành phố chuẩn bị*).

- Kế hoạch “Tăng cường công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện trên địa bàn thành phố” (*Công an thành phố chuẩn bị*).

- Kế hoạch “Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống ma túy, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội giai đoạn 2015-2020” (*Công an thành phố chuẩn bị*).

- Kế hoạch “Tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự công cộng trên địa bàn thành phố” (*Công an thành phố chuẩn bị*).

- Đề án “Nâng cao chất lượng giải quyết đơn thư trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020” (*UBND thành phố chuẩn bị*).

V. Về đẩy mạnh cải cách hành chính Nhà nước

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của bộ máy chính quyền, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2. Các chương trình trọng tâm

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục rà soát và thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng việc thực hiện cơ chế một cửa và một cửa liên thông hiện đại; duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008. Đề nghị Sở Nội vụ tiếp tục đầu tư lắp đặt mô hình “Một cửa” liên thông hiện đại tại UBND các xã, phường. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “*Chính phủ điện tử*” tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành của UBND thành phố, các xã, phường và các cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc UBND thành phố; triển khai nâng cấp bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và 19 xã, phường theo hướng hiện đại theo mô hình “*Trung tâm dịch vụ hành chính công*”.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng cán bộ và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình

đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Triển khai Kế hoạch thực hiện Dự án 513 (dự án hiện đại hóa hồ sơ bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính) trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn, chỉ đạo các xã, phường thực hiện tốt công tác bầu trưởng thôn, khu phố khi hết nhiệm kỳ. Phấn đấu nâng cấp 1-2 xã lên phường.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; thí điểm triển khai xây dựng mô hình chính quyền đô thị; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính và thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu.

- Tổ chức tốt cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

3. Một số đề án thực hiện

- Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường giai đoạn 2015-2020” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Nâng cấp bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và 19 đơn vị xã, phường theo mô hình *Trung tâm dịch vụ hành chính công*” (UBND thành phố chuẩn bị).

- Đề án “Thành lập một số phường thuộc thành phố Bắc Ninh” (UBND thành phố chuẩn bị).

VI. Về thực hiện công tác xây dựng Đảng, đoàn thể

1. Mục tiêu tổng quát

Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị; tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, chống suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Mở rộng dân chủ, tăng cường chức năng giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể nhân dân đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực theo hướng bám sát những nhiệm vụ chính trị của các địa phương, các đơn vị. Giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

2. Các chương trình trọng tâm

2.1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng

Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, nắm bắt dư luận xã hội, giáo dục lý luận chính trị, giáo dục truyền thống dân tộc, lịch sử Đảng, truyền thống văn hiến, cách mạng và anh hùng của quê hương.

Chú trọng công tác tổ chức xây dựng Đảng, tiếp tục đổi mới nội dung hoạt động và công tác tổ chức, cán bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Quan tâm công tác phát triển đảng viên mới bảo đảm số lượng, nâng cao chất lượng, mỗi năm kết nạp từ 180 đảng viên mới trở lên. Phấn đấu hàng năm có trên 85% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, không có tổ chức đảng yếu kém. Đảng bộ thành phố đạt trong sạch vững mạnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, thực hiện đồng bộ cả kiểm tra và giám sát; tổ chức kiểm tra giám sát có trọng tâm, trọng điểm sát với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, đơn vị góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của Đảng, tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận. Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ dân vận ở khu dân cư và phong trào thi đua *“Dân vận khéo”*.

2.2. Phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể nhân dân

- Tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể nhân dân theo hướng đa dạng, phù hợp với từng tổ chức đảm bảo thiết thực hiệu quả.

- Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

- Đề cao tính sáng tạo, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể theo hướng sâu sát và tập trung cho cơ sở.

- Quan tâm xây dựng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh toàn diện; tăng tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên.

- MTTQ tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, phối hợp hoạt động thường xuyên với HĐND, UBND và các đoàn thể làm tốt công tác nắm bắt tình hình tư tưởng nhân dân, dư luận xã hội, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền có chủ trương chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề vướng mắc, bức xúc của nhân dân ngay tại cơ sở.

- Tiếp tục quan tâm phát triển và mở rộng tổ chức công đoàn, nhất là tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức và lối sống lành mạnh cho thế hệ trẻ.

3. Một số đề án thực hiện

- Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên cấp cơ sở trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020” (*Ban Tuyên giáo Thành ủy chuẩn bị*).

- Đề án “Nâng cao chất lượng công tác nắm bắt dư luận xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị hiện nay” (*Ban Tuyên giáo Thành ủy chuẩn bị*).

- Đề án: “Tăng cường công tác giáo dục truyền thống và lịch sử địa phương giai đoạn 2016-2020” (*Ban Tuyên giáo Thành ủy chuẩn bị*).

- Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát với việc thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XI) ở Đảng bộ thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2015-2020” (*Ủy ban kiểm tra Thành ủy chuẩn bị*).

- Đề án “Nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm” (*Ban Tổ chức Thành ủy chuẩn bị*).

- Đề án “Đẩy mạnh công tác phân công nhiệm vụ cho đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ thôn, khu phố trên địa bàn thành phố” (*Ban Tổ chức Thành ủy chuẩn bị*).

- Đề án “Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân thành phố trong tình hình mới” (Ban Dân vận Thành ủy phối hợp với MTTQ và các đoàn thể Thành phố triển khai thực hiện).

- Đề án: “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ và tổ chức Đoàn, Hội, Đội khối xã, phường giai đoạn 2016-2020” (Thành Đoàn chuẩn bị).

- Đề án “Củng cố nâng cao chất lượng tổ chức Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố và cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ cơ sở (Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố chuẩn bị).

- Kế hoạch “Đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020” (Ban Tổ chức Thành ủy chuẩn bị).

- Kế hoạch xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh nhiệm kỳ 2015-2020 (Ban Tổ chức Thành ủy chuẩn bị).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI và Chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2015 – 2020, các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy; các cơ quan, đơn vị; các ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể nhân dân Thành phố xây dựng chương trình hành động cụ thể của đơn vị mình, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, đồng thời tổ chức thực hiện thắng lợi, có hiệu quả các chương trình đề ra.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch thực hiện chương trình hành động. Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch, định rõ mốc thời gian hoàn thành, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thông qua để triển khai thực hiện. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất bổ sung các giải pháp, đề án mới phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố. Thường xuyên đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

3. Các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thành phố tập trung xây dựng các đề án, kế hoạch theo nội dung được phân công, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thông qua để triển khai thực hiện. Chủ động phối hợp với UBND Thành phố, các cơ quan đơn vị có liên quan tham gia tổ chức thực hiện theo nội dung chương trình hành động. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất bổ sung các kế hoạch, đề án phù hợp với tình hình thực tiễn đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI đề ra.

4. Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo các ngành trong khối tư tưởng - văn hoá, khối khoa giáo, các cơ quan thông tin đại chúng và tuyên giáo các chi, đảng bộ cơ sở đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức cũng như hành động; tích cực tham gia các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chương trình đặt ra.

5. Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện chương trình hành động ở Đảng bộ Thành phố, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định.

Quán triệt sâu sắc phương hướng, mục tiêu, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI đã đề ra, phát huy những kết quả đã đạt được và những kinh nghiệm trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, Đảng bộ và nhân dân thành phố Bắc Ninh quyết tâm phấn đấu đưa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XXI thành hiện thực trong cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng./. *VL* ✓

Nơi nhân:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- VP Tỉnh ủy (b/c);
- TT Thành ủy - HĐND - UBND TP;
- Các đ/c Thành ủy viên khóa XXI;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Lưu VT.

T/M BCH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ



Vương Quốc Tuấn